

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/KDTM-ST

Ngày: 19-9-2018

V/v tranh chấp Hợp đồng
mua bán.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát
2. Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh bình - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 05/2018/TLST-KDTM ngày 10 tháng 5 năm 2018 về “Tranh chấp Hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-KDTM ngày 09 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2018T-KDTM ngày 31 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN

Địa chỉ: Số 1/40, ấp LB, xã LTN, huyện HT, tỉnh TN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Văn N – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Thế K, sinh năm 1980; Chức vụ: Trưởng phòng kinh doanh (Theo Giấy ủy quyền số 460/UQ-DKTN ngày 26/6/2018) có mặt.

2. Bị đơn: Công ty TNHH MTV NKĐP (tên cũ là Công ty TNHH MTV HK)

Địa chỉ: Số 15, Đường THĐ, KP4, P2, thành phố TN, tỉnh TN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến K – Chức vụ: Giám đốc.
vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 09/4/2018, ông Ngô Văn N là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Nguyễn Thế K trình bày:*

Ngày 01/04/2016 tại Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN tiến hành ký kết Hợp đồng tiêu thụ trực tiếp xăng dầu số 10/DKTN- KD-HU'UKHOA/04-16/B với Công ty TNHH một thành viên HK (nay đổi tên thành Công ty TNHH một thành viên NKĐP) với nội dung: Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN đồng ý bán xăng dầu cho Công ty TNHH một thành viên NKĐP giao hàng trực tiếp tại các Cửa hàng xăng dầu (CHXD) trực thuộc Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN; Giá bán được xác định bằng giá bán lẻ theo công bố của Tổng công ty Dầu VN tại từng thời điểm trên cơ sở quy định của Nhà nước; Thời hạn thanh toán: Thanh toán trả chậm bằng tín chấp trong vòng 5-7 ngày.

Trong suốt quá trình hợp tác Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN luôn thực hiện đúng theo hợp đồng cụ thể: giao hàng đúng chất lượng, đủ số lượng và thường xuyên cập nhật công nợ đầy đủ. Tuy nhiên từ đầu tháng 06/2016 Công ty TNHH một thành viên NKĐP không thực hiện thanh toán đúng hạn như đã cam kết trong hợp đồng “thời hạn thanh toán trong vòng 5-7 ngày”, vì vậy Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN đã nhiều lần yêu cầu Công ty TNHH một thành viên NKĐP thanh toán tiền hàng theo đúng điều khoản của hợp đồng đã ký kết. Tuy nhiên phía Công ty TNHH một thành viên NKĐP vẫn không thực hiện.

Tính đến ngày 22/01/2018 Công ty TNHH một thành viên NKĐP đang nợ tiền mua xăng, dầu từ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN số tiền là: 164.675.140 đồng, số tiền nợ này đã quá thời hạn thanh toán hơn 550 ngày (có biên bản đối chiếu công nợ được đại diện hai bên ký xác nhận đính kèm). Công ty xăng dầu đã nhiều lần hẹn gặp đại diện của Công ty TNHH một thành viên NKĐP để làm việc nhằm đưa ra phương án giải quyết công nợ tồn đọng nhưng phía Công ty TNHH một thành viên NKĐP đã không hợp tác. Vì vậy khoản nợ 164.675.140 đồng bị tồn đọng kéo dài, đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN.

Nay Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN yêu cầu Tòa án Nhân Dân thành phố TN, tỉnh TN buộc Công ty TNHH một thành viên NKĐP thanh toán toàn bộ số tiền nợ là 164.675.000 đồng (Một trăm sáu mươi bốn triệu, sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) cho Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN.

** Bị đơn Công ty TNHH MTV NKĐP đã được Tòa án đã triệu tập họp lệ nhưng công ty không đến tham gia tố tụng tại Tòa nên không thể hiện được ý kiến của bị đơn.*

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự; Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN có ký kết Hợp đồng để bán xăng, dầu với Công ty TNHH một thành viên HK (*nay đổi tên thành Công ty TNHH một thành viên NKĐP*) được thể hiện bằng hợp đồng tiêu thụ trực tiếp số 10/DKTN- KD-HU'UKHOA/04-16/B ngày 01/4/2016.

Theo biên bản đối chiếu công nợ được lập ngày 09/01/2017 thì Công ty TNHH một thành viên NKĐP còn thiếu Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN số tiền 164.675.140 đồng nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 164.675.000 đồng. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập họp lệ Công ty TNHH MTV NKĐP hai lần nhưng vắng mặt nên Tòa tiến hành xét xử vắng mặt Công ty TNHH MTV NKĐP theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN khởi kiện Công ty TNHH một thành viên NKĐP đang nợ tiền mua xăng, dầu. Công ty TNHH một thành viên NKĐP có địa chỉ tại số Số 15, Đường THĐ, KP4, P2, thành phố TN, tỉnh TN. Đây là tranh chấp về kinh doanh thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án thành phố TN theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN có ký kết Hợp đồng tiêu thụ trực tiếp để bán xăng, dầu với Công ty TNHH một thành viên HK (*nay đổi tên thành Công ty TNHH một thành viên NKĐP*) được thể hiện bằng hợp đồng tiêu thụ trực tiếp số 10/DKTN-KD-HU'UKHOA/04-16/B ngày 01/4/2016. Theo mục 2.2 Điều 2, thể hiện: Thanh toán trả chậm bằng tín chấp trong vòng 5-7 ngày với số tiền tối đa

không quá 150.000.000 đồng, ngày thanh toán được tính là ngày bên A nhận được giấy báo Có của Ngân hàng hoặc đã nhận đủ tiền tại các CHXD của bên A.

Từ tháng 06/2016 Công ty TNHH một thành viên NKĐP không thực hiện thanh toán đúng hạn như đã cam kết trong hợp đồng “thời hạn thanh toán trong vòng 5-7 ngày” mặc dù Công ty xăng dầu đã nhiều lần yêu cầu Công ty TNHH một thành viên NKĐP thanh toán tiền hàng theo đúng điều khoản của hợp đồng đã ký kết nhưng Công ty TNHH một thành viên NKĐP vẫn không thực hiện việc trả tiền như thỏa thuận, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN nên Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN khởi kiện Công ty TNHH một thành viên NKĐP là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật.

Theo biên bản đối chiếu công nợ được lập ngày 09/01/2017 (thời gian từ ngày 01/6/2016 đến ngày 31/12/2016) giữa Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN với Công ty TNHH một thành viên NKĐP thể hiện: Công ty TNHH một thành viên NKĐP còn thiếu Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN số tiền 164.675.140 đồng nên Công ty TNHH một thành viên NKĐP phải trả số tiền 164.675.140 đồng còn thiếu cho Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN là có cơ sở. Ghi nhận Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN chỉ yêu cầu Công ty TNHH một thành viên NKĐP trả số tiền 164.675.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đề nghị: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN. Buộc Công ty TNHH một thành viên NKĐP trả cho Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN số tiền 164.675.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị này là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 164.675.000 đồng được Tòa án chấp nhận toàn bộ nên theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại theo quy định là 5% giá trị tranh chấp tương đương với số tiền án phí phải nộp là 8.234.000 đồng (Tám triệu hai trăm ba mươi bốn nghìn đồng)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 24, 34, 35, 37, 50, 51, 54, 55 Luật Thương mại; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp Hợp đồng mua bán” giữa Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN với Công ty TNHH một thành viên NKĐP

Công ty TNHH một thành viên NKĐP trả cho Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN số tiền 164.675.000 đồng. Ghi nhận Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH một thành viên NKĐP chưa trả số tiền nêu trên thì hàng tháng Công ty TNHH một thành viên NKĐP còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Công ty TNHH một thành viên NKĐP phải chịu 8.234.000 đồng (Tám triệu hai trăm ba mươi bốn nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí TN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.116.000 đồng (Bốn triệu một trăm mười sáu nghìn đồng). Theo biên lai thu số 0005444 ngày 09/5/2018 của Chi cục Thi hành dân sự thành phố TN.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh TN. Đối với đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Thị Mai Dung